TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 88/2023/QĐST- HNGĐ	*Bỉm Sơn, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị L N - sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 77, ngõ 2 đường T tổ Y, khu phố X, phường B, thị xã B, tỉnh T

Bị đơn: Anh L B - sinh năm 1981

Địa chỉ: SN 77, ngõ 2 đường T , tổ Y, khu phố X, phường B, thị xã B, tỉnh T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Na và anh Lê Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về hôn nhân: Chị L N và anh L B thuận tình ly hôn.
- Về phần con chung: Vợ chồng có 2 con chung. Hai bên thống nhất , khi ly hôn, giao cháu L S L (nam), sinh 03/10/2012 cho anh L B , giao cháu L P T (nữ), sinh 10/8/2014 cho chị L N trực tiếp nuôi dưỡng , hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, hai bên được quyền đi lại thăm nom , chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì quyền lợi của các con , khi cần thiết, các bên được quyền làm đơn thay đổi nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về phần tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, chị L N và anh Lê Bình mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thống nhất chuyển số tiền 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) chị N đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí ly hôn sơ thẩm mà chị N và anh B phải nộp theo quy định của pháp luật. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị L N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0005400 ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh T;
- UBND phường B , thị xã B, tỉnh Thanh Hóa(đk 2012);
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương